

Số: 257/2017/QĐST-HNGĐ

Quận 2, ngày 06 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 387/2017/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2017, về việc “Thuận tình ly hôn”, giữa:

Ông Nguyễn Thái H, sinh năm: 1977

Bà Trần Thị Thúy H, sinh năm: 1974

Cùng địa chỉ: phường A, Quận B.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Điều 361 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81 82, 83, 85 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Thái H và bà Trần Thị Thúy H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thái H và bà Trần Thị Thúy H thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 70, quyển số 01/2003 do Ủy ban nhân dân phường A, Quận B cấp ngày 01/9/2003 không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Giao bà Trần Thị Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng 02 trẻ tên Nguyễn Trần Hiếu T (nam), sinh ngày 11/7/2003 và Nguyễn Trần Khánh L (nữ), sinh ngày 27/10/2005. Ông Nguyễn Thái H cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000đ/1 tháng/ cho mỗi trẻ cho đến khi phát sinh các căn cứ làm chấm dứt

nghĩa vụ cấp dưỡng theo qui định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Hai bên giao nhận trực tiếp vào ngày 10 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 11/2017.

Kể từ ngày bà Trần Thị Thúy H có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Nguyễn Thái H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định thì hàng tháng ông H còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả do các bên thỏa thuận nhưng không vượt quá 20%/năm của khoản tiền tính trên nghĩa vụ cấp dưỡng. nếu các bên không có thỏa thuận thì lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn qui định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Cha, mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo qui định tại Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo qui định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Ông H, bà H khai không có nợ chung.

Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) ông Nguyễn Thái H tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí, án phí mà ông H đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AE/2014/0008456 do Chi cục thi hành án Quận 2 lập ngày 09/10/2017. Ông Nguyễn Thái H đã nộp đủ án phí. Bà Trần Thị Thúy H không phải chịu lệ phí việc dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Chi cục THADS Quận 2;
- VKSND Quận 2;
- UBND Phường A, Quận B;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Quách Hữu Thái